TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH O, TP.HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 120/2023/QĐST- HNGĐ	Thanh O, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 164/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1989.
Quê quán: Xã Khánh Yên T,huyện Văn B,tỉnh Lào Cai.
HKTT: Thôn My H, xã Thanh M, huyện Thanh O, Tp. Hà Nội.
2. Bị đơn: Anh Bùi Văn A, sinh năm 1984;
HKTT: Thôn My H, xã Thanh M, huyện Thanh O, Tp. Hà Nội.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1989.
Quê quán: Xã Khánh Yên T, huyện Văn B, tỉnh Lào Cai.
HKTT: Thôn My H, xã Thanh M, huyện Thanh O, Tp. Hà Nội.
Anh Bùi Văn A, sinh năm 1984;
HKTT: Thôn My H, xã Thanh M, huyện Thanh O, Tp. Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng chị Đ-anh Văn A cùng xác nhận có 01 con chung cháu tên Bùi Thảo N, sinh ngày 01/04/2015 hiện nay cháu đang ở với hai vợ chồng. Ly hôn chị Đ có ý kiến để tùy ý các cháu và nếu cháu ở với chị thì chị không yêu cầu anh Văn A đóng góp nuôi con; Anh Bùi Văn A có ý kiến xin nuôi cháu và không yêu cầu chị Đ đóng góp nuôi con - Chị Đ đồng ý. Cháu Nhi có nguyện vọng ở với bố cháu.

Giao cháu Bùi Thảo N, sinh ngày 01/04/2015 cho anh Văn A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác; Chị Đ không phải đóng góp nuôi con chung đến khi có quyết định khác; Chị Đ được quyền thăm nom, chăm sóc,giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Đ-Anh Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Đ nộp 75.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Bùi Văn A 75.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số* 0054232 *ngày 25 tháng 8 năm 2023)* Hoàn trả chị Nguyễn Thị Đ 150.000 đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Thanh O;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh O;
- UBND xã Thanh Mai, H. Thanh O,T.P Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án/ Văn phòng.

THẨM PHÁN

PHAN QUỐC QUÂN